|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA QUẤT**  **Năm học 2023 - 2024**  **MÃ ĐỀ LS&ĐL801** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 8**  Thời gian: 60 phút  Ngày thi: 31/10/2023 |

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

***Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng nhất và ghi vào giấy kiểm tra.***

**Câu 1.** Kết quả lớn nhất của cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ là:

**A**. Anh thừa nhận nền độc lập của các thuộc địa Bắc Mĩ và Hợp chủng quốc Mĩ ra đời

**B**. Mĩ được công nhận là nước cộng hòa liên bang.

**C.** Hiến pháp được ban hành, Quốc hội Mĩ được ra đời

**D.** Tổng thống được nắm quyền hành pháp.

**Câu 2.** Nguyên nhân sâu xa dẫn đến bùng nổ cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ là

**A.** mâu thuẫn giữa nhân dân thuộc địa với thực dân Anh.

**B.** mâu thuẫn giữa quý tộc thuộc địa với thực dân Anh.

**C.** mâu thuẫn giữa chủ nô thuộc địa với thực dân Anh.

**D.** mâu thuẫn giữa chủ nô và nô lệ thuộc địa với thực dân Anh.

**Câu 3.** Xã hội Pháp trước cách mạng gồm có những đẳng cấp nào?

**A.** Tăng lữ, quí tộc và Đẳng cấp thứ 3.

**B.** Tăng lữ, quí tộc và tư sản.

**C.** Tăng lữ, quí tộc và bình dân thành thị.

**D.** Tăng lữ, quí tộc và nông dân.

**Câu 4.** Đặc điểm nào **không đúng** với cuộc Cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII?

**A.** Quý tộc mới liên minh với tư sản lãnh đạo cách mạng.

**B.** Diễn ra dưới hình thức giải phóng dân tộc.

**C.** Diễn ra dưới hình thức cuộc nội chiến.

**D.** Lật đổ nền quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.

**Câu 5.** Hệ quả xã hội của các cuộc cách mạng công nghiệp ở các nước châu Âu từ thế kỉ XVIII đến giữa thế kỉ XIX là gì?

**A.** Giải phóng nông dân, bổ sung lực lượng lao động cho thành phố.

**B.** Làm thay đổi bộ mặt các nước tư bản châu Âu.

**C.** Hình thành giai cấp tư sản và vô sản.

**D.** Thúc đẩy những chuyển biến mạnh mẽ trong nông nghiệp và giao thông.

**Câu 6.** Lực lượng nào giữ vai trò lãnh đạo trong cuộc cách mạng tư sản Pháp (1789 - 1794)?

**A.** Tầng lớp chủ nô. **B.** Giai cấp tư sản.

**C.** Tăng lữ Giáo hội. **D.** Quý tộc phong kiến.

**Câu 7.** Thành tựu quan trọng nhất của cuộc cách mạng công nghiệp ở châu Âu là gì?

**A.** Máy dệt. **B.** Đầu máy xe lửa.

**C.** Máy kéo sợ Gien-ni. **D.** Máy hơi nước.

**Câu 8.** Khẩu hiệu nổi tiếng của bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền là

**A.** “Tự do – Bình đẳng – Bác ái”. **B.** “Mọi người sinh ra đều bình đẳng”.

**C.** “Độc lập – Tự do – Hạnh phúc”. **D.** “Tự do, cơm áo, hòa bình”.

**Câu 9.** Lãnh đạo cuộc Cách mạng tư sản Anh là giai cấp và tầng lớp nào?

**A.** Quý tộc mới và tư sản. **B.** Quý tộc mới và nông dân.

**C.** Công nhân và thương nhân. **D.** Tư sản và thợ thủ công.

**Câu 10.** Sau khi tiến hành cách mạng công nghiệp, nước Anh được mệnh danh là “công xưởng của thế giới” vì

**A.** từ một nước nông nghiệp, Anh trở thành nước công nghiệp phát triển nhất thế giới.

**B.** cách mạng công nghiệp đã làm cho nước Anh có của cải dồi dào.

**C.** Anh là nước đi đầu trong cách mạng công nghiệp.

**D.** Anh đã sản xuất ra được nhiều các loại máy móc.

**Câu 11.** Địa hình nào sau đây là địa hình nhân tạo?

**A.** Địa hình cac - xtơ. **B.** Địa hình cao nguyên.

**C.** Các đê sông, đê biển. **D.** Đồng bằng ven biển.

**Câu 12.** “Cao nguyên badan xếp tầng” phân bố chủ yếu ở vùng đồi núi nào của nước ta?

**A.** Đông Bắc. **B.** Trường Sơn Bắc. **C.** Trường Sơn Nam. **D.** Tây Bắc.

**Câu 13.** Nước ta có hơn 4600 km đường biên giới trên đất liền, giáp với các nước

**A.** Trung Quốc, Mianma, Lào.

**B.** Trung Quốc, Lào, Thái Lan.

**C.** Trung Quốc, Lào, Campuchia.

**D.** Trung Quốc, Lào, Campucia, Thái Lan.

**Câu 14.** Địa hình nhiệt đới ẩm gió mùa của nước ta được biểu hiện rõ rệt ở

**A.** sự phân hóa rõ theo độ cao với nhiều bậc địa hình.

**B.** cấu trúc địa hình gồm 2 hướng chính: Tây Bắc – Đông nam và vòng cung.

**C.** sự xâm lược mạnh mẽ tại miền đồi núi và bồi lắng phù sa tại các vùng trũng.

**D.** sự đa dạng của địa hình: đồi núi, cao nguyên, đồng bằng.

**Câu 15.** Địa hình núi nước ta được chia thành bốn vùng nào?

**A.** Hoàng Liên Sơn, Trường Sơn Bắc, Trường Sơn Nam, Tây Bắc.

**B.** Đông Bắc, Đông Nam, Tây Bắc, Tây Nam.

**C.** Đông Bắc, Tây Bắc, Trường Sơn Bắc, Trường Sơn Nam.

**D.** Hoàng Liên Sơn, Tây Bắc, Đông Bắc, Trường Sơn.

**Câu 16.** Vùng đất là

**A.** phần đất liền giáp biển.

**B.** toàn bộ phần đất liền và các hải đảo.

**C.** các hải đảo và vùng đồng bằng ven biển.

**D.** phần được giới hạn bởi các đường biên giới và đường bờ biển.

**Câu 17.** Vùng núi Tây Bắc có vị trí

**A.** nằm ở phía đông của thung lũng sông Hồng.

**B.** nằm giữa sông Hồng và sông Cả.

**C.** nằm từ phía nam sông Cả tới dãy Bạch Mã.

**D.** nằm ở phía nam dãy Bạch Mã.

**Câu 18.** Hướng vòng cung của địa hình nước ta thể hiện trong các khu vực

**A.** vùng núi Tây Bắc và vùng núi Đông Bắc.

**B.** vùng núi Đông Bắc và vùng núi Trường Sơn Nam.

**C.** vùng núi Trường Sơn Bắc và vùng núi Trường Sơn Nam.

**D.** vùng núi Tây Bắc và vùng núi Trường Sơn Bắc.

**Câu 19.** Địa danh nào sau đây chủ yếu là địa hình cac-xtơ?

**A.** Cao nguyên Kon Tum. **B.** Cao nguyên Đồng Văn.

**C.** Cao nguyên Mơ Nông. **D.** Cao nguyên Mộc Châu.

**Câu 20.** Ở nước ta, địa hình đồi núi thấp dưới 1000m chiếm khoảng

**A.** 75% của phần đất liền Việt Nam. **B.** 65% của phần đất liền Việt Nam.

**C.** 85% của phần đất liền Việt Nam. **D.** 55% của phần đất liền Việt Nam.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1 (1,5 điểm).** Nêu những tác động của cách mạng công nghiệp đối với sản xuất và xã hội.

**Câu 2 (1 điểm).** Nêu điểm khác nhau của cuộc cách mạng tư sản Anh với chiến tranh giành độc lập 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ cuối thế kỉ XVIII.

**Câu 3 (1 điểm).** Phạm vi lãnh thổ nước ta bao gồm những bộ phận nào?

**Câu 4 (1,5 điểm).** Dựa vào Atlat địa lí Việt Nam và kiến thức đã học trình bày đặc điểm địa hình vùng núi Tây Bắc?

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA QUẤT**  **Năm học 2023 - 2024**  **MÃ ĐỀ LS&ĐL802** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 8**  Thời gian: 60 phút  Ngày thi: 31/10/2023 |

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

***Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng nhất và ghi vào giấy kiểm tra.***

**Câu 1.** Nguyên nhân sâu xa dẫn đến bùng nổ cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ là

**A.** mâu thuẫn giữa nhân dân thuộc địa với thực dân Anh.

**B.** mâu thuẫn giữa chủ nô thuộc địa với thực dân Anh.

**C.** mâu thuẫn giữa chủ nô và nô lệ thuộc địa với thực dân Anh.

**D.** mâu thuẫn giữa quý tộc thuộc địa với thực dân Anh.

**Câu 2.** Xã hội Pháp trước cách mạng gồm có những đẳng cấp nào?

**A.** Tăng lữ, quí tộc và tư sản.

**B.** Tăng lữ, quí tộc và nông dân.

**C.** Tăng lữ, quí tộc và Đẳng cấp thứ 3.

**D.** Tăng lữ, quí tộc và bình dân thành thị.

**Câu 3.** Khẩu hiệu nổi tiếng của bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền là

**A.** “Tự do, cơm áo, hòa bình”. **B.** “Tự do – Bình đẳng – Bác ái”.

**C.** “Độc lập – Tự do – Hạnh phúc”. **D.** “Mọi người sinh ra đều bình đẳng”.

**Câu 4.** Lực lượng nào giữ vai trò lãnh đạo trong cuộc cách mạng tư sản Pháp (1789 - 1794)?

**A.** Quý tộc phong kiến. **B.** Giai cấp tư sản.

**C.** Tăng lữ Giáo hội. **D.** Tầng lớp chủ nô.

**Câu 5.** Đặc điểm nào **không đúng** với cuộc Cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII?

**A.** Lật đổ nền quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.

**B.** Quý tộc mới liên minh với tư sản lãnh đạo cách mạng.

**C.** Diễn ra dưới hình thức giải phóng dân tộc.

**D.** Diễn ra dưới hình thức cuộc nội chiến.

**Câu 6.** Kết quả lớn nhất của cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ là:

**A**. Anh thừa nhận nền độc lập của các thuộc địa Bắc Mĩ và Hợp chủng quốc Mĩ ra đời

**B**. Mĩ được công nhận là nước cộng hòa liên bang.

**C.** Hiến pháp được ban hành, Quốc hội Mĩ được ra đời

**D.** Tổng thống được nắm quyền hành pháp.

**Câu 7.** Thành tựu quan trọng nhất của cuộc cách mạng công nghiệp ở châu Âu là gì?

**A.** Máy hơi nước. **B.** Máy kéo sợ Gien-ni.

**C.** Đầu máy xe lửa. **D.** Máy dệt.

**Câu 8.** Sau khi tiến hành cách mạng công nghiệp, nước Anh được mệnh danh là “công xưởng của thế giới” vì

**A.** cách mạng công nghiệp đã làm cho nước Anh có của cải dồi dào.

**B.** từ một nước nông nghiệp, Anh trở thành nước công nghiệp phát triển nhất thế giới.

**C.** Anh đã sản xuất ra được nhiều các loại máy móc.

**D.** Anh là nước đi đầu trong cách mạng công nghiệp.

**Câu 9.** Lãnh đạo cuộc Cách mạng tư sản Anh là giai cấp và tầng lớp nào?

**A.** Công nhân và thương nhân. **B.** Tư sản và thợ thủ công.

**C.** Quý tộc mới và nông dân. **D.** Quý tộc mới và tư sản.

**Câu 10.** Hệ quả xã hội của các cuộc cách mạng công nghiệp ở các nước châu Âu từ thế kỉ XVIII đến giữa thế kỉ XIX là gì?

**A.** Thúc đẩy những chuyển biến mạnh mẽ trong nông nghiệp và giao thông.

**B.** Làm thay đổi bộ mặt các nước tư bản châu Âu.

**C.** Hình thành giai cấp tư sản và vô sản.

**D.** Giải phóng nông dân, bổ sung lực lượng lao động cho thành phố.

**Câu 11.** Địa danh nào sau đây chủ yếu là địa hình cac-xtơ?

**A.** Cao nguyên Đồng Văn. **B.** Cao nguyên Kon Tum.

**C.** Cao nguyên Mộc Châu. **D.** Cao nguyên Mơ Nông.

**Câu 12.** Địa hình nhiệt đới ẩm gió mùa của nước ta được biểu hiện rõ rệt ở

**A.** cấu trúc địa hình gồm 2 hướng chính: Tây Bắc – Đông nam và vòng cung.

**B.** sự đa dạng của địa hình: đồi núi, cao nguyên, đồng bằng.

**C.** sự xâm lược mạnh mẽ tại miền đồi núi và bồi lắng phù sa tại các vùng trũng.

**D.** Sự phân hóa rõ theo độ cao với nhiều bậc địa hình.

**Câu 13.** Vùng núi Tây Bắc có vị trí

**A.** nằm từ phía nam sông Cả tới dãy Bạch Mã.

**B.** nằm ở phía đông của thung lũng sông Hồng.

**C.** nằm giữa sông Hồng và sông Cả.

**D.** nằm ở phía nam dãy Bạch Mã.

**Câu 14.** Nước ta có hơn 4600 km đường biên giới trên đất liền, giáp với các nước

**A.** Trung Quốc, Lào, Campuchia.

**B.** Trung Quốc, Lào, Campucia, Thái Lan.

**C.** Trung Quốc, Mianma, Lào.

**D.** Trung Quốc, Lào, Thái Lan.

**Câu 15.** Địa hình nào sau đây là địa hình nhân tạo?

**A.** Các đê sông, đê biển. **B.** Đồng bằng ven biển.

**C.** Địa hình cac - xtơ. **D.** Địa hình cao nguyên.

**Câu 16.** “Cao nguyên badan xếp tầng” phân bố chủ yếu ở vùng đồi núi nào của nước ta?

**A.** Tây Bắc. **B.** Trường Sơn Bắc. **C.** Trường Sơn Nam. **D.** Đông Bắc.

**Câu 17.** Ở nước ta, địa hình đồi núi thấp dưới 1000m chiếm khoảng

**A.** 75% của phần đất liền Việt Nam. **B.** 55% của phần đất liền Việt Nam.

**C.** 85% của phần đất liền Việt Nam. **D.** 65% của phần đất liền Việt Nam.

**Câu 18.** Địa hình núi nước ta được chia thành bốn vùng nào?

**A.** Hoàng Liên Sơn, Tây Bắc, Đông Bắc, Trường Sơn.

**B.** Đông Bắc, Đông Nam, Tây Bắc, Tây Nam.

**C.** Đông Bắc, Tây Bắc, Trường Sơn Bắc, Trường Sơn Nam.

**D.** Hoàng Liên Sơn, Trường Sơn Bắc, Trường Sơn Nam, Tây Bắc

**Câu 19.** Hướng vòng cung của địa hình nước ta thể hiện trong các khu vực

**A.** vùng núi Đông Bắc và vùng núi Trường Sơn Nam.

**B.** vùng núi Tây Bắc và vùng núi Trường Sơn Bắc.

**C.** vùng núi Tây Bắc và vùng núi Đông Bắc.

**D.** vùng núi Trường Sơn Bắc và vùng núi Trường Sơn Nam.

**Câu 20.** Vùng đất là

**A.** toàn bộ phần đất liền và các hải đảo.

**B.** phần được giới hạn bởi các đường biên giới và đường bờ biển.

**C.** phần đất liền giáp biển.

**D.** các hải đảo và vùng đồng bằng ven biển.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1 (1,5điểm).** Nêu những tác động của cách mạng công nghiệp đối với sản xuất và xã hội.

**Câu 2 (1 điểm).** Nêu điểm khác nhau của cuộc cách mạng tư sản Anh với cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII?

**Câu 3 (1 điểm).** Phạm vi lãnh thổ nước ta bao gồm những bộ phận nào?

**Câu 4 (1,5 điểm).** Dựa vào Atlat địa lí Việt Nam và kiến thức đã học trình bày đặc điểm địa hình vùng núi Đông Bắc?

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA QUẤT**  **Năm học 2023 - 2024**  **MÃ ĐỀ LS&ĐL803** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 8**  Thời gian: 60 phút  Ngày thi: 31/10/2023 |

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

***Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng nhất và ghi vào giấy kiểm tra.***

**Câu 1.** Đặc điểm nào **không đúng** với cuộc Cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII?

**A.** Diễn ra dưới hình thức cuộc nội chiến.

**B.** Diễn ra dưới hình thức giải phóng dân tộc.

**C.** Quý tộc mới liên minh với tư sản lãnh đạo cách mạng.

**D.** Lật đổ nền quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.

**Câu 2.** Nguyên nhân sâu xa dẫn đến bùng nổ cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ là

**A.** mâu thuẫn giữa nhân dân thuộc địa với thực dân Anh.

**B.** mâu thuẫn giữa chủ nô và nô lệ thuộc địa với thực dân Anh.

**C.** mâu thuẫn giữa quý tộc thuộc địa với thực dân Anh.

**D.** mâu thuẫn giữa chủ nô thuộc địa với thực dân Anh.

**Câu 3.** Lãnh đạo cuộc Cách mạng tư sản Anh là giai cấp và tầng lớp nào?

**A.** Quý tộc mới và nông dân. **B.** Công nhân và thương nhân.

**C.** Quý tộc mới và tư sản. **D.** Tư sản và thợ thủ công.

**Câu 4.** Thành tựu quan trọng nhất của cuộc cách mạng công nghiệp ở châu Âu là gì?

**A.** Máy kéo sợ Gien-ni. **B.** Máy dệt.

**C.** Đầu máy xe lửa. **D.** Máy hơi nước.

**Câu 5.** Lực lượng nào giữ vai trò lãnh đạo trong cuộc cách mạng tư sản Pháp (1789 - 1794)?

**A.** Tăng lữ Giáo hội. **B.** Tầng lớp chủ nô.

**C.** Giai cấp tư sản. **D.** Quý tộc phong kiến.

**Câu 6.** Hệ quả xã hội của các cuộc cách mạng công nghiệp ở các nước châu Âu từ thế kỉ XVIII đến giữa thế kỉ XIX là gì?

**A.** Thúc đẩy những chuyển biến mạnh mẽ trong nông nghiệp và giao thông.

**B.** Làm thay đổi bộ mặt các nước tư bản châu Âu.

**C.** Giải phóng nông dân, bổ sung lực lượng lao động cho thành phố.

**D.** Hình thành giai cấp tư sản và vô sản.

**Câu 7.** Sau khi tiến hành cách mạng công nghiệp, nước Anh được mệnh danh là “công xưởng của thế giới” vì

**A.** cách mạng công nghiệp đã làm cho nước Anh có của cải dồi dào.

**B.** Anh là nước đi đầu trong cách mạng công nghiệp.

**C.** từ một nước nông nghiệp, Anh trở thành nước công nghiệp phát triển nhất thế giới.

**D.** Anh đã sản xuất ra được nhiều các loại máy móc.

**Câu 8.** Kết quả lớn nhất của cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ là:

**A**. Anh thừa nhận nền độc lập của các thuộc địa Bắc Mĩ và Hợp chủng quốc Mĩ ra đời

**B**. Mĩ được công nhận là nước cộng hòa liên bang.

**C.** Hiến pháp được ban hành, Quốc hội Mĩ được ra đời

**D.** Tổng thống được nắm quyền hành pháp.

.**Câu 9.** Xã hội Pháp trước cách mạng gồm có những đẳng cấp nào?

**A.** Tăng lữ, quí tộc và nông dân.

**B.** Tăng lữ, quí tộc và bình dân thành thị.

**C.** Tăng lữ, quí tộc và tư sản.

**D.** Tăng lữ, quí tộc và Đẳng cấp thứ 3.

**Câu 10.** Khẩu hiệu nổi tiếng của bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền là

**A.** “Mọi người sinh ra đều bình đẳng”. **B.** “Tự do – Bình đẳng – Bác ái”.

**C.** “Tự do, cơm áo, hòa bình”. **D.** “Độc lập – Tự do – Hạnh phúc”.

**Câu 11.** Ở nước ta, địa hình đồi núi thấp dưới 1000m chiếm khoảng

**A.** 65% của phần đất liền Việt Nam. **B.** 85% của phần đất liền Việt Nam.

**C.** 75% của phần đất liền Việt Nam. **D.** 55% của phần đất liền Việt Nam.

**Câu 12.** Địa hình nhiệt đới ẩm gió mùa của nước ta được biểu hiện rõ rệt ở

**A.** Cấu trúc địa hình gồm 2 hướng chính: Tây Bắc – Đông nam và vòng cung.

**B.** sự xâm lược mạnh mẽ tại miền đồi núi và bồi lắng phù sa tại các vùng trũng.

**C.** Sự đa dạng của địa hình: đồi núi, cao nguyên, đồng bằng.

**D.** Sự phân hóa rõ theo độ cao với nhiều bậc địa hình.

**Câu 13.** Hướng vòng cung của địa hình nước ta thể hiện trong các khu vực

**A.** vùng núi Đông Bắc và vùng núi Trường Sơn Nam.

**B.** vùng núi Tây Bắc và vùng núi Trường Sơn Bắc.

**C.** vùng núi Trường Sơn Bắc và vùng núi Trường Sơn Nam.

**D.** vùng núi Tây Bắc và vùng núi Đông Bắc.

**Câu 14.** Vùng núi Tây Bắc có vị trí

**A.** nằm ở phía đông của thung lũng sông Hồng.

**B.** nằm từ phía nam sông Cả tới dãy Bạch Mã.

**C.** nằm giữa sông Hồng và sông Cả.

**D.** nằm ở phía nam dãy Bạch Mã.

**Câu 15.** Nước ta có hơn 4600 km đường biên giới trên đất liền, giáp với các nước

**A.** Trung Quốc, Lào, Thái Lan.

**B.** Trung Quốc, Lào, Campucia, Thái Lan.

**C.** Trung Quốc, Mianma, Lào.

**D.** Trung Quốc, Lào, Campuchia.

**Câu 16.** “Cao nguyên badan xếp tầng” phân bố chủ yếu ở vùng đồi núi nào của nước ta?

**A.** Tây Bắc. **B.** Trường Sơn Nam. **C.** Đông Bắc. **D.** Trường Sơn Bắc.

**Câu 17.** Vùng đất là

**A.** toàn bộ phần đất liền và các hải đảo.

**B.** phần được giới hạn bởi các đường biên giới và đường bờ biển.

**C.** phần đất liền giáp biển.

**D.** các hải đảo và vùng đồng bằng ven biển.

**Câu 18.** Địa hình nào sau đây là địa hình nhân tạo?

**A.** Địa hình cao nguyên. **B.** Đồng bằng ven biển.

**C.** Địa hình cac - xtơ. **D.** Các đê sông, đê biển.

**Câu 19.** Địa hình núi nước ta được chia thành bốn vùng nào?

**A.** Hoàng Liên Sơn, Trường Sơn Bắc, Trường Sơn Nam, Tây Bắc

**B.** Đông Bắc, Đông Nam, Tây Bắc, Tây Nam.

**C.** Đông Bắc, Tây Bắc, Trường Sơn Bắc, Trường Sơn Nam.

**D.** Hoàng Liên Sơn, Tây Bắc, Đông Bắc, Trường Sơn.

**Câu 20.** Địa danh nào sau đây chủ yếu là địa hình cac-xtơ?

**A.** Cao nguyên Mơ Nông. **B.** Cao nguyên Kon Tum.

**C.** Cao nguyên Mộc Châu. **D.** Cao nguyên Đồng Văn.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1 (1,5 điểm).** Nêu những tác động của cách mạng công nghiệp đối với sản xuất và xã hội.

**Câu 2 (1 điểm).** Nêu điểm khác nhau của cuộc cách mạng tư sản Anh với chiến tranh giành độc lập 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ cuối thế kỉ XVIII.

**Câu 3 (1 điểm).** Phạm vi lãnh thổ nước ta bao gồm những bộ phận nào?

**Câu 4 (1,5 điểm).** Dựa vào Atlat địa lí Việt Nam và kiến thức đã học trình bày đặc điểm địa hình vùng núi Tây Bắc?

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA QUẤT**  **Năm học 2023 - 2024**  **MÃ ĐỀ LS&ĐL804** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 8**  Thời gian: 60 phút  Ngày thi: 31/10/2023 |

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

***Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng nhất và ghi vào giấy kiểm tra.***

**Câu 1.** Kết quả lớn nhất của cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ là:

**A**. Anh thừa nhận nền độc lập của các thuộc địa Bắc Mĩ và Hợp chủng quốc Mĩ ra đời

**B**. Mĩ được công nhận là nước cộng hòa liên bang.

**C.** Hiến pháp được ban hành, Quốc hội Mĩ được ra đời

**D.** Tổng thống được nắm quyền hành pháp.

**Câu 2.** Sau khi tiến hành cách mạng công nghiệp, nước Anh được mệnh danh là “công xưởng của thế giới” vì

**A.** từ một nước nông nghiệp, Anh trở thành nước công nghiệp phát triển nhất thế giới.

**B.** Anh đã sản xuất ra được nhiều các loại máy móc.

**C.** Anh là nước đi đầu trong cách mạng công nghiệp.

**D.** cách mạng công nghiệp đã làm cho nước Anh có của cải dồi dào.

**Câu 3.** Nguyên nhân sâu xa dẫn đến bùng nổ cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ là

**A.** mâu thuẫn giữa chủ nô thuộc địa với thực dân Anh.

**B.** mâu thuẫn giữa nhân dân thuộc địa với thực dân Anh.

**C.** mâu thuẫn giữa chủ nô và nô lệ thuộc địa với thực dân Anh.

**D.** mâu thuẫn giữa quý tộc thuộc địa với thực dân Anh.

**Câu 4.** Thành tựu quan trọng nhất của cuộc cách mạng công nghiệp ở châu Âu là gì?

**A.** Máy hơi nước. **B.** Đầu máy xe lửa.

**C.** Máy dệt. **D.** Máy kéo sợ Gien-ni.

**Câu 5.** Lực lượng nào giữ vai trò lãnh đạo trong cuộc cách mạng tư sản Pháp (1789 - 1794)?

**A.** Tăng lữ Giáo hội. **B.** Giai cấp tư sản.

**C.** Tầng lớp chủ nô. **D.** Quý tộc phong kiến.

**Câu 6.** Hệ quả xã hội của các cuộc cách mạng công nghiệp ở các nước châu Âu từ thế kỉ XVIII đến giữa thế kỉ XIX là gì?

**A.** Hình thành giai cấp tư sản và vô sản.

**B.** Thúc đẩy những chuyển biến mạnh mẽ trong nông nghiệp và giao thông.

**C.** Giải phóng nông dân, bổ sung lực lượng lao động cho thành phố.

**D.** Làm thay đổi bộ mặt các nước tư bản châu Âu.

**Câu 7.** Đặc điểm nào **không đúng** với cuộc Cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII?

**A.** Diễn ra dưới hình thức giải phóng dân tộc.

**B.** Diễn ra dưới hình thức cuộc nội chiến.

**C.** Lật đổ nền quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.

**D.** Quý tộc mới liên minh với tư sản lãnh đạo cách mạng.

**Câu 8.** Khẩu hiệu nổi tiếng của bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền là

**A.** “Tự do, cơm áo, hòa bình”. **B.** “Độc lập – Tự do – Hạnh phúc”.

**C.** “Tự do – Bình đẳng – Bác ái”. **D.** “Mọi người sinh ra đều bình đẳng”.

**Câu 9.** Xã hội Pháp trước cách mạng gồm có những đẳng cấp nào?

**A.** Tăng lữ, quí tộc và nông dân.

**B.** Tăng lữ, quí tộc và bình dân thành thị.

**C.** Tăng lữ, quí tộc và Đẳng cấp thứ 3.

**D.** Tăng lữ, quí tộc và tư sản.

**Câu 10.** Lãnh đạo cuộc Cách mạng tư sản Anh là giai cấp và tầng lớp nào?

**A.** Công nhân và thương nhân. **B.** Quý tộc mới và tư sản.

**C.** Tư sản và thợ thủ công. **D.** Quý tộc mới và nông dân.

**Câu 11.** “Cao nguyên badan xếp tầng” phân bố chủ yếu ở vùng đồi núi nào của nước ta?

**A.** Đông Bắc. **B.** Trường Sơn Bắc. **C.** Trường Sơn Nam. **D.** Tây Bắc.

**Câu 12.** Ở nước ta, địa hình đồi núi thấp dưới 1000m chiếm khoảng

**A.** 65% của phần đất liền Việt Nam. **B.** 55% của phần đất liền Việt Nam.

**C.** 75% của phần đất liền Việt Nam. **D.** 85% của phần đất liền Việt Nam.

**Câu 13.** Vùng đất là

**A.** phần được giới hạn bởi các đường biên giới và đường bờ biển.

**B.** các hải đảo và vùng đồng bằng ven biển.

**C.** toàn bộ phần đất liền và các hải đảo.

**D.** phần đất liền giáp biển.

**Câu 14.** Địa hình nhiệt đới ẩm gió mùa của nước ta được biểu hiện rõ rệt ở

**A.** Sự đa dạng của địa hình: đồi núi, cao nguyên, đồng bằng.

**B.** sự xâm lược mạnh mẽ tại miền đồi núi và bồi lắng phù sa tại các vùng trũng.

**C.** Cấu trúc địa hình gồm 2 hướng chính: Tây Bắc – Đông nam và vòng cung.

**D.** Sự phân hóa rõ theo độ cao với nhiều bậc địa hình.

**Câu 15.** Địa hình nào sau đây là địa hình nhân tạo?

**A.** Đồng bằng ven biển. **B.** Các đê sông, đê biển.

**C.** Địa hình cac - xtơ. **D.** Địa hình cao nguyên.

**Câu 16.** Địa danh nào sau đây chủ yếu là địa hình cac-xtơ?

**A.** Cao nguyên Mơ Nông. **B.** Cao nguyên Mộc Châu.

**C.** Cao nguyên Đồng Văn. **D.** Cao nguyên Kon Tum.

**Câu 17.** Nước ta có hơn 4600 km đường biên giới trên đất liền, giáp với các nước

**A.** Trung Quốc, Mianma, Lào.

**B.** Trung Quốc, Lào, Campucia, Thái Lan.

**C.** Trung Quốc, Lào, Thái Lan.

**D.** Trung Quốc, Lào, Campuchia.

**Câu 18.** Hướng vòng cung của địa hình nước ta thể hiện trong các khu vực

**A.** vùng núi Tây Bắc và vùng núi Đông Bắc.

**B.** vùng núi Tây Bắc và vùng núi Trường Sơn Bắc.

**C.** vùng núi Trường Sơn Bắc và vùng núi Trường Sơn Nam.

**D.** vùng núi Đông Bắc và vùng núi Trường Sơn Nam.

**Câu 19.** Vùng núi Tây Bắc có vị trí

**A.** nằm từ phía nam sông Cả tới dãy Bạch Mã.

**B.** nằm ở phía đông của thung lũng sông Hồng.

**C.** nằm giữa sông Hồng và sông Cả.

**D.** nằm ở phía nam dãy Bạch Mã.

**Câu 20.** Địa hình núi nước ta được chia thành bốn vùng nào?

**A.** Hoàng Liên Sơn, Tây Bắc, Đông Bắc, Trường Sơn.

**B.** Hoàng Liên Sơn, Trường Sơn Bắc, Trường Sơn Nam, Tây Bắc

**C.** Đông Bắc, Tây Bắc, Trường Sơn Bắc, Trường Sơn Nam.

**D.** Đông Bắc, Đông Nam, Tây Bắc, Tây Nam.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1 (1,5 điểm).** Nêu những tác động của cách mạng công nghiệp đối với sản xuất và xã hội.

**Câu 2 (1 điểm).** Nêu điểm khác nhau của cuộc cách mạng tư sản Anh với cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII?

**Câu 3 (1 điểm).** Phạm vi lãnh thổ nước ta bao gồm những bộ phận nào?

**Câu 4 (1,5 điểm).** Dựa vào Atlat địa lí Việt Nam và kiến thức đã học trình bày đặc điểm địa hình vùng núi Đông Bắc?

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA QUẤT**  **Năm học 2023 - 2024**  **ĐỀ DỰ PHÒNG** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 8**  Thời gian: 60 phút  Ngày thi: 31/10/2023 |

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

***Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng nhất và ghi vào giấy kiểm tra.***

**Câu 1. Câu 1.** Kết quả lớn nhất của cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ là:

**A**. Anh thừa nhận nền độc lập của các thuộc địa Bắc Mĩ và Hợp chủng quốc Mĩ ra đời

**B**. Mĩ được công nhận là nước cộng hòa liên bang.

**C.** Hiến pháp được ban hành, Quốc hội Mĩ được ra đời

**D.** Tổng thống được nắm quyền hành pháp.

**Câu 2.** Nguyên nhân sâu xa dẫn đến bùng nổ cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ là

**A.** mâu thuẫn giữa nhân dân thuộc địa với thực dân Anh.

**B.** mâu thuẫn giữa quý tộc thuộc địa với thực dân Anh.

**C.** mâu thuẫn giữa chủ nô thuộc địa với thực dân Anh.

**D.** mâu thuẫn giữa chủ nô và nô lệ thuộc địa với thực dân Anh.

**Câu 3.** Xã hội Pháp trước cách mạng gồm có những đẳng cấp nào?

**A.** Tăng lữ, quí tộc và Đẳng cấp thứ 3.

**B.** Tăng lữ, quí tộc và tư sản.

**C.** Tăng lữ, quí tộc và bình dân thành thị.

**D.** Tăng lữ, quí tộc và nông dân.

**Câu 4.** Đặc điểm nào **không đúng** với cuộc Cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII?

**A.** Quý tộc mới liên minh với tư sản lãnh đạo cách mạng.

**B.** Diễn ra dưới hình thức giải phóng dân tộc.

**C.** Diễn ra dưới hình thức cuộc nội chiến.

**D.** Lật đổ nền quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.

**Câu 5.** Hệ quả xã hội của các cuộc cách mạng công nghiệp ở các nước châu Âu từ thế kỉ XVIII đến giữa thế kỉ XIX là gì?

**A.** Giải phóng nông dân, bổ sung lực lượng lao động cho thành phố.

**B.** Làm thay đổi bộ mặt các nước tư bản châu Âu.

**C.** Hình thành giai cấp tư sản và vô sản.

**D.** Thúc đẩy những chuyển biến mạnh mẽ trong nông nghiệp và giao thông.

**Câu 6.** Lực lượng nào giữ vai trò lãnh đạo trong cuộc cách mạng tư sản Pháp (1789 - 1794)?

**A.** Tầng lớp chủ nô. **B.** Giai cấp tư sản.

**C.** Tăng lữ Giáo hội. **D.** Quý tộc phong kiến.

**Câu 7.** Thành tựu quan trọng nhất của cuộc cách mạng công nghiệp ở châu Âu là gì?

**A.** Máy dệt. **B.** Đầu máy xe lửa.

**C.** Máy kéo sợ Gien-ni. **D.** Máy hơi nước.

**Câu 8.** Khẩu hiệu nổi tiếng của bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền là

**A.** “Tự do – Bình đẳng – Bác ái”. **B.** “Mọi người sinh ra đều bình đẳng”.

**C.** “Độc lập – Tự do – Hạnh phúc”. **D.** “Tự do, cơm áo, hòa bình”.

**Câu 9.** Lãnh đạo cuộc Cách mạng tư sản Anh là giai cấp và tầng lớp nào?

**A.** Quý tộc mới và tư sản. **B.** Quý tộc mới và nông dân.

**C.** Công nhân và thương nhân. **D.** Tư sản và thợ thủ công.

**Câu 10.** Sau khi tiến hành cách mạng công nghiệp, nước Anh được mệnh danh là “công xưởng của thế giới” vì

**A.** từ một nước nông nghiệp, Anh trở thành nước công nghiệp phát triển nhất thế giới.

**B.** cách mạng công nghiệp đã làm cho nước Anh có của cải dồi dào.

**C.** Anh là nước đi đầu trong cách mạng công nghiệp.

**D.** Anh đã sản xuất ra được nhiều các loại máy móc.

**Câu 11.** Nước ta có hơn 4600 km đường biên giới trên đất liền, giáp với các nước

**A.** Trung Quốc, Mianma, Lào.

**B.** Trung Quốc, Lào, Campuchia.

**C.** Trung Quốc, Lào, Thái Lan.

**D.** Trung Quốc, Lào, Campucia, Thái Lan.

**Câu 12.** Vùng đất là

**A.** phần đất liền giáp biển.

**B.** toàn bộ phần đất liền và các hải đảo.

**C.** phần được giới hạn bởi các đường biên giới và đường bờ biển.

**D.** các hải đảo và vùng đồng bằng ven biển.

**Câu 13.** Ở nước ta, địa hình đồi núi thấp dưới 1000m chiếm khoảng

**A.** 55% của phần đất liền Việt Nam. **B.** 65% của phần đất liền Việt Nam.

**C.** 75% của phần đất liền Việt Nam. **D.** 85% của phần đất liền Việt Nam.

**Câu 14.** Địa hình nào sau đây là địa hình nhân tạo?

**A.** Địa hình cac - xtơ. **B.** Đồng bằng ven biển.

**C.** Các đê sông, đê biển. **D.** Địa hình cao nguyên.

**Câu 15.** Địa danh nào sau đây chủ yếu là địa hình cac-xtơ?

**A.** Cao nguyên Đồng Văn. **B.** Cao nguyên Mộc Châu.

**C.** Cao nguyên Kon Tum. **D.** Cao nguyên Mơ Nông.

**Câu 16.** “Cao nguyên badan xếp tầng” phân bố chủ yếu ở vùng đồi núi nào của nước ta?

**A.** Tây Bắc. **B.** Đông Bắc. **C.** Trường Sơn Bắc. **D.** Trường Sơn Nam.

**Câu 17.** Hướng vòng cung của địa hình nước ta thể hiện trong các khu vực

**A.** vùng núi Tây Bắc và vùng núi Đông Bắc.

**B.** vùng núi Trường Sơn Bắc và vùng núi Trường Sơn Nam.

**C.** vùng núi Tây Bắc và vùng núi Trường Sơn Bắc.

**D.** vùng núi Đông Bắc và vùng núi Trường Sơn Nam.

**Câu 18.** Địa hình nhiệt đới ẩm gió mùa của nước ta được biểu hiện rõ rệt ở

**A.** sự xâm lược mạnh mẽ tại miền đồi núi và bồi lắng phù sa tại các vùng trũng.

**B.** Sự đa dạng của địa hình: đồi núi, cao nguyên, đồng bằng.

**C.** Sự phân hóa rõ theo độ cao với nhiều bậc địa hình.

**D.** Cấu trúc địa hình gồm 2 hướng chính: Tây Bắc – Đông nam và vòng cung.

**Câu 19.** Địa hình núi nước ta được chia thành bốn vùng nào?

**A.** Đông Bắc, Đông Nam, Tây Bắc, Tây Nam.

**B.** Hoàng Liên Sơn, Trường Sơn Bắc, Trường Sơn Nam, Tây Bắc

**C.** Đông Bắc, Tây Bắc, Trường Sơn Bắc, Trường Sơn Nam.

**D.** Hoàng Liên Sơn, Tây Bắc, Đông Bắc, Trường Sơn.

**Câu 20.** Vùng núi Tây Bắc có vị trí

**A.** nằm ở phía đông của thung lũng sông Hồng.

**B.** nằm giữa sông Hồng và sông Cả.

**C.** nằm từ phía nam sông Cả tới dãy Bạch Mã.

**D.** nằm ở phía nam dãy Bạch Mã.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1 (1,5 điểm).** Nêu những tác động của cách mạng công nghiệp đối với sản xuất và xã hội.

**Câu 2 (1 điểm).** Nêu điểm khác nhau của cuộc cách mạng tư sản Anh với cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII?

**Câu 3 (1 điểm).** Phạm vi lãnh thổ nước ta bao gồm những bộ phận nào?

**Câu 4 (1,5 điểm).** Dựa vào Atlat địa lí Việt Nam và kiến thức đã học trình bày đặc điểm địa hình vùng núi Tây Bắc?

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA QUẤT**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÃ ĐỀ LS&ĐL801** | **HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 8** |

**I. TRẮC NGHIỆM (5.0 điểm): *Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **LS&ĐL801** | A | A | A | B | C | B | D | A | A | A | C | C | C | C | C | B | B | B | B | C |

**II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | | **Nội dung** | | | **Điểm** |
| **Câu 1**  **( 1,5đ)** | | **Những tác động của cách mạng công nghiệp đối với sản xuất và xã hội:**  - Tích cực:  + Nâng cao năng suất lao động, thúc đẩy nhiều ngành kinh tế phát triển, tạo ra nguồn của cải dồi dào cho xã hội.  + Chuyển xã hội loài người từ văn minh nông nghiệp sang văn minh công nghiệp.  + Hình thành hai giai cấp cơ bản của xã hội tư bản, đó là tư sản và vô sản.  - Tiêu cực: Ô nhiễm môi trường, sự bóc lột sức lao động của phụ nữ và trẻ em, sự xâm chiếm và tranh giành thuộc địa. | | | 1  0,5 |
| **Câu 2**  **(1đ)** | | **Điểm khác nhau của cuộc cách mạng tư sản Anh, chiến tranh giành độc lập 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ cuối thế kỉ XVIII.**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | |  | Nguyên nhân | Kết quả - ý nghĩa | Tính chất | Đặc điểm chính | | CMTS Anh | CMTS Anh | Tư sản mâu thuẫn với chế độ phong kiến | Xác lập chế độ quân chủ lập hiến. Mở đường cho CNTB phát triển. | CMTS Anh | | 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ | Phát triển của 13 thuộc địa đã cản trở quá trình xâm lược của thực dân Anh. | Thành lập Hợp chúng quốc Mĩ. Phát triển kinh tế TBCN. | Cuộc CMTS chưa triệt để. | Chiến tranh giải phóng dân tộc. | | | | 0,5  0,5 |
| **Câu 3**  **(1đ)** | | Bao gồm: vùng đất, vùng biển và vùng trời.  - Vùng đất: diện tích 331212km2 gồm toàn bộ phần đất liền và các hải đảo.  - Vùng biển Việt Nam có diện tích khoảng 1 triệu km2, gấp hơn 3 lần diện tích đất liền.  - Vùng trời là khoảng không gian bao trùm lên lãnh thổ nước ta. | | | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **Câu 4**  **(1,5đ)** | | - Phạm vi: Từ hữu ngạn sông Hồng đến sông Cả.  - Hướng địa hình: Tây Bắc – Đông Nam  - Địa hình cao nhất nước ta (đỉnh Phan-xi-păng 3147m).  - Độ cao trung bình 1000-2000m.  - Đặc trưng của địa hình Tây Bắc là bị chia cắt mạnh. Xen giữa các vùng núi đá vôi là các cánh đồng, thung lũng các-xtơ,...  - Một số dãy núi tiêu biểu như: Hoàng Liên Sơn, Pu Đen Đinh, Pu Sam Sao,… | | | 0,25  0,25  0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **Ban Giám hiệu**    ***Phạm Thị Thanh Bình*** | | **Tổ CM**  ***Trần Thu Thủy*** | **Nhóm CM**  ***Phùng Thùy Linh Bùi Thị Thứ*** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA QUẤT**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÃ ĐỀ LS&ĐL802** | **HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 8** |

**I. TRẮC NGHIỆM (5.0 điểm): *Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **LS&ĐL802** | A | C | B | B | C | A | A | B | D | C | A | C | C | A | A | C | C | C | A | A |

**II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1**  **( 1,5đ)** | **Những tác động của cách mạng công nghiệp đối với sản xuất và xã hội:**  - Tích cực:  + Nâng cao năng suất lao động, thúc đẩy nhiều ngành kinh tế phát triển, tạo ra nguồn của cải dồi dào cho xã hội.  + Chuyển xã hội loài người từ văn minh nông nghiệp sang văn minh công nghiệp.  + Hình thành hai giai cấp cơ bản của xã hội tư bản, đó là tư sản và vô sản.  - Tiêu cực: Ô nhiễm môi trường, sự bóc lột sức lao động của phụ nữ và trẻ em, sự xâm chiếm và tranh giành thuộc địa. | 1  0,5 |
| **Câu 2**  **(1đ)** | **Điểm khác nhau của cuộc cách mạng tư sản Anh với cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | |  | Nguyên nhân | Kết quả - ý nghĩa | Tính chất | Đặc điểm chính | | CMTS Anh | Tư sản mâu thuẫn với chế độ phong kiến | Xác lập chế độ quân chủ lập hiến. Mở đường cho CNTB phát triển. | Là cuộc CMTS chưa triệt để | Nội chiến | | CMTS Pháp | Nhân dân mâu thuẫn với chế độ phong kiến | Xóa bỏ chế độ quân chủ chuyên chế. Mở đường cho CNTB phát triển. | Là cuộc CMTS triệt để | Nội chiến và chiến tranh bảo vệ tổ quốc. | | 0,5  0,5 |
| **Câu 3**  **(1đ)** | Bao gồm: vùng đất, vùng biển và vùng trời.  - Vùng đất: diện tích 331212km2 gồm toàn bộ phần đất liền và các hải đảo.  - Vùng biển Việt Nam có diện tích khoảng 1 triệu km2, gấp hơn 3 lần diện tích đất liền.  - Vùng trời là khoảng không gian bao trùm lên lãnh thổ nước ta. | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **Câu 4**  **(1,5đ)** | - Phạm vi: Nằm ở tả ngạn sông Hồng.  - Hướng chủ yếu của địa hình: Vòng cung  - Chủ yếu là đồi núi thấp độ cao trung bình phổ biến dưới 1.000 m.  - Một số cánh cung tiêu biểu (Sông Gâm, Ngân Sơn, Bắc Sơn, Đông Triều) chụm lại ở Tam Đảo.  - Địa hình các-xtơ khá phổ biến, tạo nên những cảnh quan đẹp như vùng hồ Ba Bể, vịnh Hạ Long. | 0,25  0,25  0,25  0,25  0,25 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ban Giám hiệu**    ***Phạm Thị Thanh Bình*** | **Tổ CM**  ***Trần Thu Thủy*** | **Nhóm CM**  ***Phùng Thùy Linh Bùi Thị Thứ*** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA QUẤT**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÃ ĐỀ LS&ĐL803** | **HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 8** |

**I. TRẮC NGHIỆM (5.0 điểm): *Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **LS&ĐL803** | B | A | C | D | C | D | C | A | D | B | B | B | A | C | D | B | A | D | C | D |

**II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1**  **( 1,5 đ)** | **Những tác động của cách mạng công nghiệp đối với sản xuất và xã hội:**  - Tích cực:  + Nâng cao năng suất lao động, thúc đẩy nhiều ngành kinh tế phát triển, tạo ra nguồn của cải dồi dào cho xã hội.  + Chuyển xã hội loài người từ văn minh nông nghiệp sang văn minh công nghiệp.  + Hình thành hai giai cấp cơ bản của xã hội tư bản, đó là tư sản và vô sản.  - Tiêu cực: Ô nhiễm môi trường, sự bóc lột sức lao động của phụ nữ và trẻ em, sự xâm chiếm và tranh giành thuộc địa. | 1  0,5 |
| **Câu 2**  **(1đ)** | **Điểm khác nhau của cuộc cách mạng tư sản Anh, chiến tranh giành độc lập 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ cuối thế kỉ XVIII.**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | |  | Nguyên nhân | Kết quả - ý nghĩa | Tính chất | Đặc điểm chính | | CMTS Anh | CMTS Anh | Tư sản mâu thuẫn với chế độ phong kiến | Xác lập chế độ quân chủ lập hiến. Mở đường cho CNTB phát triển. | CMTS Anh | | 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ | Phát triển của 13 thuộc địa đã cản trở quá trình xâm lược của thực dân Anh. | Thành lập Hợp chúng quốc Mĩ. Phát triển kinh tế TBCN. | Cuộc CMTS chưa triệt để. | Chiến tranh giải phóng dân tộc. | | 0,5  0,5 |
| **Câu 3**  **(1đ)** | Bao gồm: vùng đất, vùng biển và vùng trời.  - Vùng đất: diện tích 331212km2 gồm toàn bộ phần đất liền và các hải đảo.  - Vùng biển Việt Nam có diện tích khoảng 1 triệu km2, gấp hơn 3 lần diện tích đất liền.  - Vùng trời là khoảng không gian bao trùm lên lãnh thổ nước ta. | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **Câu 4**  **(1,5đ)** | - Phạm vi: Từ hữu ngạn sông Hồng đến sông Cả.  - Hướng địa hình: Tây Bắc – Đông Nam  - Địa hình cao nhất nước ta (đỉnh Phan-xi-păng 3147m).  - Độ cao trung bình 1000-2000m.  - Đặc trưng của địa hình Tây Bắc là bị chia cắt mạnh. Xen giữa các vùng núi đá vôi là các cánh đồng, thung lũng các-xtơ,...  - Một số dãy núi tiêu biểu như: Hoàng Liên Sơn, Pu Đen Đinh, Pu Sam Sao,… | 0,25  0,25  0,25  0,25  0,25  0,25 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ban Giám hiệu**  ***Phạm Thị Thanh Bình*** | **Tổ CM**  ***Trần Thu Thủy*** | **Nhóm CM**  ***Phùng Thùy Linh Bùi Thị Thứ*** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA QUẤT**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÃ ĐỀ LS&ĐL804** | **HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 8** |

**I. TRẮC NGHIỆM (5.0 điểm): *Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **LS&ĐL804** | C | A | B | A | B | A | A | C | C | B | C | D | C | B | B | C | D | D | C | C |

**II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | | **Nội dung** | | | **Điểm** |
| **Câu 1**  **( 1,5đ)** | | **Những tác động của cách mạng công nghiệp đối với sản xuất và xã hội:**  - Tích cực:  + Nâng cao năng suất lao động, thúc đẩy nhiều ngành kinh tế phát triển, tạo ra nguồn của cải dồi dào cho xã hội.  + Chuyển xã hội loài người từ văn minh nông nghiệp sang văn minh công nghiệp.  + Hình thành hai giai cấp cơ bản của xã hội tư bản, đó là tư sản và vô sản.  - Tiêu cực: Ô nhiễm môi trường, sự bóc lột sức lao động của phụ nữ và trẻ em, sự xâm chiếm và tranh giành thuộc địa. | | | 1  0,5 |
| **Câu 2**  **(1đ)** | | **Điểm khác nhau của cuộc cách mạng tư sản Anh với cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | |  | Nguyên nhân | Kết quả - ý nghĩa | Tính chất | Đặc điểm chính | | CMTS Anh | Tư sản mẫu thuẫn với chế độ phong kiến | Xác lập chế độ quân chủ lập hiến. Mở đường cho CNTB phát triển. | Là cuộc CMTS chưa triệt để | Nội chiến | | CMTS Pháp | Nhân dân mâu thuẫn với chế độ phong kiến | Xóa bỏ chế độ quân chủ chuyên chế. Mở đường cho CNTB phát triển. | Là cuộc CMTS triệt để | Nội chiến và chiến tranh bảo vệ tổ quốc. | | | | 0,5  0,5 |
| **Câu 3**  **(1đ)** | | Bao gồm: vùng đất, vùng biển và vùng trời.  - Vùng đất: diện tích 331212km2 gồm toàn bộ phần đất liền và các hải đảo.  - Vùng biển Việt Nam có diện tích khoảng 1 triệu km2, gấp hơn 3 lần diện tích đất liền.  - Vùng trời là khoảng không gian bao trùm lên lãnh thổ nước ta. | | | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **Câu 4**  **(1,5đ)** | | - Phạm vi: Nằm ở tả ngạn sông Hồng.  - Hướng chủ yếu của địa hình: Vòng cung  - Chủ yếu là đồi núi thấp độ cao trung bình phổ biến dưới 1.000 m.  - Một số cánh cung tiêu biểu (Sông Gâm, Ngân Sơn, Bắc Sơn, Đông Triều) chụm lại ở Tam Đảo.  - Địa hình các-xtơ khá phổ biến, tạo nên những cảnh quan đẹp như vùng hồ Ba Bể, vịnh Hạ Long. | | | 0,25  0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **Ban Giám hiệu**    ***Phạm Thị Thanh Bình*** | | **Tổ CM**  ***Trần Thu Thủy*** | **Nhóm CM**  ***Phùng Thùy Linh Bùi Thị Thứ*** | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA QUẤT**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **ĐỀ DỰ PHÒNG** | **HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 8** |

**I. TRẮC NGHIỆM (5.0 điểm): *Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **DỰ PHÒNG** | A | A | A | B | C | B | D | A | A | A | B | B | D | C | A | D | D | A | C | B |

**II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1**  **( 1,5đ)** | **Những tác động của cách mạng công nghiệp đối với sản xuất và xã hội:**  - Tích cực:  + Nâng cao năng suất lao động, thúc đẩy nhiều ngành kinh tế phát triển, tạo ra nguồn của cải dồi dào cho xã hội.  + Chuyển xã hội loài người từ văn minh nông nghiệp sang văn minh công nghiệp.  + Hình thành hai giai cấp cơ bản của xã hội tư bản, đó là tư sản và vô sản.  - Tiêu cực: Ô nhiễm môi trường, sự bóc lột sức lao động của phụ nữ và trẻ em, sự xâm chiếm và tranh giành thuộc địa. | 1  0,5 |
| **Câu 2**  **(1đ)** | **Điểm khác nhau của cuộc cách mạng tư sản Anh với cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | |  | Nguyên nhân | Kết quả - ý nghĩa | Tính chất | Đặc điểm chính | | CMTS Anh | Tư sản mâu thuẫn với chế độ phong kiến | Xác lập chế độ quân chủ lập hiến. Mở đường cho CNTB phát triển. | Là cuộc CMTS chưa triệt để | Nội chiến | | CMTS Pháp | Nhân dân mâu thuẫn với chế độ chế độ phong kiến | Xóa bỏ chế độ quân chủ chuyên chế. Mở đường cho CNTB phát triển. | Là cuộc CMTS triệt để | Nội chiến và chiến tranh bảo vệ tổ quốc. | | 0,5  0,5 |
| **Câu 3**  **(1đ)** | Bao gồm: vùng đất, vùng biển và vùng trời.  - Vùng đất: diện tích 331212km2 gồm toàn bộ phần đất liền và các hải đảo.  - Vùng biển Việt Nam có diện tích khoảng 1 triệu km2, gấp hơn 3 lần diện tích đất liền.  - Vùng trời là khoảng không gian bao trùm lên lãnh thổ nước ta. | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **Câu 4**  **(1,5đ)** | - Phạm vi: Từ hữu ngạn sông Hồng đến sông Cả.  - Hướng địa hình: Tây Bắc – Đông Nam  - Địa hình cao nhất nước ta (đỉnh Phan-xi-păng 3147m).  - Độ cao trung bình 1000-2000m.  - Đặc trưng của địa hình Tây Bắc là bị chia cắt mạnh. Xen giữa các vùng núi đá vôi là các cánh đồng, thung lũng các-xtơ,...  - Một số dãy núi tiêu biểu như: Hoàng Liên Sơn, Pu Đen Đinh, Pu Sam Sao,… | 0,25  0,25  0,25  0,25  0,25  0,25 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ban Giám hiệu**    ***Phạm Thị Thanh Bình*** | **Tổ CM**  ***Trần Thu Thủy*** | **Nhóm CM**  ***Phùng Thùy Linh Bùi Thị Thứ*** |